

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ TRUNG KIÊN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ TRUNG KIÊN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐT & DV TRUNG KIÊN

2. Mã số doanh nghiệp: 4101521038

3. Ngày thành lập: 02/08/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

70 Tây Sơn, Phường Ghềnh Ráng, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Điện thoại: 0965 656 177

Fax:

Email: trungkien1989qn@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: Quán rượu, bia, quầy bar; Dịch vụ phục vụ đồ uống khác.	5630
2.	Đại lý du lịch	7911
3.	Phá dỡ	4311
4.	Quảng cáo	7310
5.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
6.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
7.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức các sự kiện lễ khai trương, lễ kỷ niệm, liên hoan, tiệc cưới, hội nghị, hội thảo.	8230
8.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
9.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản.	6810(Chính)
10.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn giám sát thi công các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật; Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp; Thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp. Tư vấn quản lý dự án, lập hồ sơ mời thầu, đấu thầu; Thăm tra hồ sơ thiết kế và dự toán; Khảo sát xây dựng công trình xây dựng; Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế công trình giao thông, hạ tầng kỹ thuật; Giám sát công tác lắp đặt phần điện và thiết bị công trình dân dụng, công nghiệp; Thiết kế điện công trình đường dây và trạm; Tư vấn lập dự án đầu tư; Tư vấn quản lý dự án	7110

11.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê xe ô tô, mô tô, xe gắn máy	7710
12.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: Đào đắp, san ủi mặt bằng	4312
13.	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: Trang trí nội, ngoại thất.	4330
14.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
15.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
16.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống	5610
17.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Đại lý bán vé máy bay, vé tàu, vé xe.	5229
18.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh khách sạn, nhà nghỉ.	5510
19.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
20.	Xây dựng công trình công ích	4220
21.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
22.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản; Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; Dịch vụ tư vấn, quản lý bất động sản.	6820
23.	Xây dựng nhà các loại Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp	4100
24.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
25.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
26.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình thủy lợi, thủy điện, cấp thoát nước, điện, công trình hạ tầng kỹ thuật.	4290
27.	Bán buôn đồ uống	4633
28.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
29.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác Chi tiết: Các hoạt động hỗ trợ khai thác khoáng sản.	0990
30.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
31.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Lữ hành nội địa	7912
32.	(* Lưu ý: Doanh nghiệp phải đáp ứng đủ và duy trì điều kiện đầu tư kinh doanh trong suốt quá trình hoạt động kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện).	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 500.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐOÀN LÊ ANH TUẤN	16 Đào Duy Từ, Phường 4, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000.000	50.000.000.000	10,000	250486074	
			Tổng số	5.000.000	50.000.000.000	10,000		
2	HỒ VĂN KIÊN	Thôn Hóa Lạc, Xã Cát Thành, Huyện Phù Cát, Tỉnh Bình Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000.000	400.000.000.000	80,000	215324027	
			Tổng số	40.000.000	400.000.000.000	80,000		
3	NGUYỄN THỊ THANH THẢO	Tổ 12, Khu vực 3, Phường Nguyễn Văn Cừ, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000.000	50.000.000.000	10,000	215513457	
			Tổng số	5.000.000	50.000.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HỒ VĂN KIÊN

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 10/04/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 215324027

Ngày cấp: 05/01/2015

Nơi cấp: Công an Bình Định

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Hóa Lạc, Xã Cát Thành, Huyện Phù Cát, Tỉnh Bình Định, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *165 Nguyễn Huệ, Phường Trần Phú, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Định